

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ II - NĂM HỌC 2025-2026

Môn: Ngữ văn 12

I. CẤU TRÚC, GIỚI HẠN

1. Cấu trúc đề

- Cấu trúc: 2 phần
- + Phần 1: Đọc hiểu (5 câu)
- + Phần 2: Viết (1 câu)
- Thời gian làm bài: 90 phút
- Hình thức: Tự luận

2. Giới hạn

I. Đọc Hiểu (5.0 điểm)

- Phóng sự của Ngô Tất Tố (Ngữ liệu ngoài SGK khoảng 1 mặt giấy A4)
- Yêu cầu: 5 câu hỏi Đọc Hiểu theo cấu trúc 2 câu nhận biết (0,5 điểm/câu), 2 câu thông hiểu (có 01 câu về ngữ pháp) (1.0 điểm/câu), 1 câu vận dụng phù hợp với đặc trưng thể loại, riêng câu số 5 vận dụng viết: Viết đoạn văn NLXH 5 - 7 câu về một vấn đề liên quan đến tuổi trẻ gọi ra từ văn bản (2.0 điểm/câu)

II. Viết (5.0 điểm)

Viết bài văn nghị luận phân tích một đoạn trích / tác phẩm thơ (Chọn tác phẩm của các tác giả Lưu Quang Vũ).

II. MA TRẬN VÀ ĐẶC TẢ MA TRẬN

1. Khung ma trận

TT	Thành phần năng lực	Mạch nội dung	Số câu	Cấp độ tư duy						Tổng %
				Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		
				Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	
I	Năng lực Đọc	<i>Văn bản đọc hiểu</i>	5	2	10 %	2	20 %	1	20 %	
II	Năng lực Viết	<i>Nghị luận văn học</i>	1	12,5%		15%		22,5%		50%
Tỉ lệ%				22,5%		35%		42,5%		100%
Tổng			6	100%						

2. Bản đặc tả ma trận

2.1. Phóng sự

Nhận biết:

- Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, sự kiện, nhân vật trong phóng sự.

- Nhận biết được những dấu hiệu phân biệt giữa phóng sự, hồi kí và nhật kí.
- Nhận biết được yếu tố phi hư cấu trong tác phẩm. Chỉ ra được những thông tin tri thức mang tính hiện thực, khách quan và cách nhìn riêng, thái độ, quan điểm mang tính chủ quan của người viết.

Thông hiểu:

- Nêu được các sự kiện chính trong tác phẩm.
- Phân tích được những đặc điểm của hình tượng trung tâm trong phóng sự, hồi kí, nhật kí; lí giải được vai trò, ý nghĩa của hình tượng này trong tác phẩm.
- Lí giải được vai trò của những chi tiết quan trọng, tính phi hư cấu và một số thủ pháp nghệ thuật như: miêu tả, trần thuật; sự kết hợp chi tiết, sự kiện hiện thực với trải nghiệm, yếu tố chủ quan của người viết trong việc thể hiện nội dung văn bản.
- Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc; phân tích sự phù hợp giữa chủ đề, tư tưởng trong văn bản. Phân tích và đánh giá được sự phù hợp của người kể chuyện, điểm nhìn trong việc thể hiện chủ đề của văn bản.
- Phát hiện và lí giải được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mĩ; giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh từ tác phẩm.

Vận dụng:

- Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình tác phẩm, thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân về tác phẩm.
- Rút ra bài học từ tác phẩm; thể hiện quan điểm đồng tình hoặc không đồng tình với những vấn đề đặt ra trong tác phẩm.

Vận dụng cao:

- Vận dụng những hiểu biết về lịch sử, văn hóa để lí giải quan điểm của tác giả thể hiện trong tác phẩm.
- Đánh giá được khả năng tác động của tác phẩm với người đọc và tiến bộ xã hội theo quan điểm cá nhân.

2.2. Phân tích thơ trữ tình hiện đại

Nhận biết:

- Nhận biết được nhân vật trữ tình, chủ thể trữ tình trong bài thơ.
- Nhận biết được đề tài, ngôn ngữ, thủ pháp nghệ thuật trong thơ hiện đại.
- Nhận biết được những hình ảnh tiêu biểu, trung tâm của bài thơ.
- Nhận biết được các biểu tượng, yếu tố tượng trưng, siêu thực trong văn bản thơ.

Thông hiểu:

- Lí giải được vai trò của những chi tiết quan trọng, hình tượng trung tâm của bài thơ.
- Phân tích, lí giải được mạch cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của bài thơ.
- Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ; phân tích được sự phù hợp giữa chủ đề, tư tưởng, cảm hứng chủ đạo trong bài thơ.
- Hiểu và lí giải được vai trò, tác dụng của hình ảnh, biểu tượng đặc biệt là các yếu tố tượng trưng, siêu thực (nếu có) trong bài thơ.
- Phát hiện và lí giải được các giá trị nhận thức, giáo dục, thẩm mĩ; giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh trong bài thơ.

Vận dụng:

- Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình văn bản thơ, thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân về tác phẩm.
- Đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục, thẩm mĩ trong bài thơ.

Vận dụng cao:

- Vận dụng những hiểu biết về lịch sử, văn hóa để lí giải quan điểm của tác giả thể hiện trong văn bản thơ.
- Đánh giá được khả năng tác động của tác phẩm văn học đối với người đọc và tiến bộ xã hội theo quan điểm cá nhân.

III. ĐỀ MINH HỌA

ĐỀ 1

I. ĐỌC HIỂU (5.0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Trời đã quá trưa. Tôi vừa về đến nhà trọ, đã thấy người nhà ông L đã sang mời. Lần này là ba. Sáng ngày đã hai lần rồi. Trước sự ân cần như vậy, ai mà có thể từ chối. Bởi tại hôm nay nhằm kỳ bình văn, tôi phải có mặt ở trường, nên còn xin khát đến chiều. Kể ra tôi với ông không phải có thân tình gì. Vì tôi trọ học ở gần nhà ông thành ra quen ổng. Người ta bảo với tôi rằng: Ông rất thật thà chăm chỉ. Trước đó chừng mười lăm năm, ông còn làm nghề cày thuê, vợ ông thì chuyên đi ở vú sữa. Cái chính sách tiết kiệm, trong một thời kỳ khá dài, đã đưa nhà ông lên đến bậc có máu mặt, lưng vốn ở nhà đã có gần mẫu ruộng và nửa con trâu. Trong mấy năm nay, vợ ông đã không còn sữa, ông cũng không được khỏe mạnh như xưa, cho nên cả hai đều tự hưu trí để cùng trông nom nhà cửa ruộng nương. Nhờ trời hồi ấy luôn luôn được mùa, vận ông lại càng tấn tới, trong chuồng lúc nào cũng có lợn lớn, thóc lúa đủ ăn từ vụ nọ đến vụ kia. Trong cái hạnh phúc của loài người, ông không mong gì hơn thế, nếu như làng ông không có cái đình. Khổ vì cái làng Đ.Tr. nhà ông tuy không phải làng văn vật, nhưng mà rất có trật tự. Bao giờ cũng vậy, ngôi chỗ trong đình làng ấy cũng như ngôi chỗ ở các rạp hát, vẫn chia ra rất nhiều lô: trên nhất là chiếu phẩm hàm, rồi đến các chiếu chức dịch, trai đình phải ngồi vào lớp cuối cùng. Ông tuy ngoài năm chục tuổi, nhưng vẫn là hạng bạch đình, mỗi khi ra đình, chỉ được ngồi với bọn bố cu, bố dĩ. Điều đó, ông rất lấy làm bất mãn. Nhiều lần làng khuyết lý trưởng, phó lý, ông đã dõng lòng định mưu lấy chút danh phận. Chỉ vì ông không biết một thứ chữ nào, cho nên không được như nguyện. Năm nay, mái đình làng ấy có mấy chỗ dột. Dân làng cũng mong chữa lại, nhưng mà tiền công của làng chỉ vừa đủ để các hào lý đi việc quan, không còn thừa mà mua ngói. Các ông kỳ dịch liền gọi ổng ra giữa đình, để bán cho ông cái chức "lý cự" lấy một trăm bạc chi tiêu vào công việc tu bổ.

(Trích “Góc chiếu giữa đình”, Phóng sự Việc làng, Ngô Tất Tố, NXB Văn học, 2022, tr.55)

Thực hiện các yêu cầu

Câu 1. Chỉ ra dấu hiệu để xác định ngôi kể trong đoạn trích.

Câu 2. Xác định đề tài của đoạn văn bản.

Câu 3. Phân tích tác dụng của phép liệt kê trong câu văn: “Bao giờ cũng vậy, ngôi chỗ trong đình làng ấy cũng như ngôi chỗ ở các rạp hát, vẫn chia ra rất nhiều lô: trên nhất là chiếu phẩm hàm, rồi đến các chiếu chức dịch, trai đình phải ngồi vào lớp cuối cùng”.

Câu 4. Chỉ ra tính thời sự và tính xác thực của phóng sự trong đoạn trích trên.

Câu 5. Từ đoạn trích, viết đoạn văn 5 – 7 câu trả lời câu hỏi: Tuổi trẻ cần làm gì để “lập danh”?

II.VIẾT (5,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) phân tích vẻ đẹp của từ ngữ, hình ảnh thơ và các biện pháp tu từ trong đoạn thơ sau:

“Sông Hồng” (Trích) Lưu Quang Vũ

một con sông chảy qua thời gian
chảy qua lịch sử
chảy qua triệu triệu cuộc đời
chảy qua mỗi trái tim người
khi êm đềm khi hung dữ
một con sông rì rầm sóng vỗ
trong muôn vàn trang thơ
làm nên xóm thôn, hoa trái, những ngôi nhà
tạo sắc áo, màu cây và tiếng Việt
...

một con sông dịu dàng như lục bát
một con sông phập phồng muôn bắp thit
một con sông đỏ rực
nhuộm hồng nâu da người.

(Trích Sông Hồng, Lưu Quang Vũ, Gió và tình yêu thổi trên đất nước tôi, NXB Hội Nhà văn, 2018, tr. 286-287)

ĐỀ 2

I. ĐỌC HIỂU (5.0 điểm)

Đọc đoạn trích:

... Bắt đầu câu chuyện, tôi phải hỏi ngay anh Trúc:

- Đám ấy là đám gì, đám gì mà có đủ từ ông bạc đầu đến lũ trẻ con!

Anh Trúc mỉm cười đáp:

- Đó là một đám ăn vạ!

Rồi vừa pha nước, anh ấy vừa tiếp:

- Cái tục ăn vạ, thiên hạ cũng nhiều nơi có. Nhưng mà có lẽ không đâu nặng bằng làng tôi. Bởi vì theo lệ làng tôi, quyền hành của bốn "trùm nhất" lớn lắm, bao nhiêu công việc trong làng đều do bọn họ quyết định, lý dịch cũng phải theo họ. Người nào cưỡng lại với họ, ấy là họ sẽ tìm cách ăn vạ.

Như đã thấy tôi không hiểu "ăn vạ" là gì, anh Trúc uống cạn chén nước rồi thêm:

- Chắc anh chưa được chứng kiến cuộc ăn vạ nào thì phải! Có gì đâu, người nào có lỗi với "làng" thì "làng" cứ việc mua lợn, mua rượu, mua gạo đem ra điểm làng mà ăn. Phí tổn bao nhiêu, người có lỗi đó phải chịu. Hôm nay họ ăn vạ lão Sửu. Tội nghiệp! Lão ấy hiền lành, thật thà nhất làng tôi đấy! Chỉ vì nhà đã lép vế, lại có bát ăn, một hôm một ông trong bốn ông "trùm" đến nhà hỏi vay gánh lúa, lão ta đi vắng, mụ vợ chối là không có, ông trùm kia lấy làm thù, cách vài hôm sau hắt mượn việc làng sinh sự cãi nhau với lão ấy, rồi hắt vu cho lão ta chửi làng và đem chuyện đó trình "làng". "Làng" là bọn đó chứ có ai đâu! Chúng với hắt cũng như một đào một kép, cho nên khi thấy hắt trình, chúng liền hòa nhau bắt vạ lão Sửu.

(Trích "Một tiệc ăn vạ", phóng sự Việc làng, Ngô Tất Tố, NXB Văn học, 2022, tr. 103 – 109)

Thực hiện các yêu cầu

Câu 1. Nêu đề tài của đoạn trích.

Câu 2. Theo đoạn trích, tục “ăn vạ” là gì?

Câu 3. Phân tích hiệu quả của phép so sánh trong các câu văn: “*"Làng" là bọn đó chứ có ai đâu! Chúng với hắn cũng như một đào một kép, cho nên khi thấy hắn trình, chúng liền hùa nhau bắt vạ lão Sửu.*”

Câu 4. Cho biết tác dụng của ngôi kể thứ nhất trong đoạn phóng sự trên.

Câu 5. Viết đoạn văn (5 – 7 câu) đề xuất ba giải pháp góp phần xoá bỏ những hủ tục lạc hậu còn tồn tại trong cuộc sống hiện nay.

II.VIẾT (5,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) phân tích vẻ đẹp của Sông Hồng qua cảm nhận của nhân vật trữ tình trong những dòng thơ sau:

*ôi Sông Hồng, mẹ của ta ơi
người chứa chất trong lòng
bao điều bí mật
bao kho vàng cổ tích
bao tiếng rên nhọc nhằn
bao xoáy nước réo sôi trong ngực rộng của người
bao doi cát ngậm trong lòng người phiêu bạt
người quặn quai dưới mưa dầm nắng gắt
cho ban mai chim nhận báo tin xuân
cho đơn sơ hạt gạo trắng ngần
cả nhành dâu bé xanh
người cũng cho nhựa ăm*

(Trích Sông Hồng, Lưu Quang Vũ, Gió và tình yêu thổi trên đất nước tôi, NXB Hội Nhà văn, 2018, tr. 286-287)

TỔ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Bảo Thúy

NHÓM VĂN 12 BIÊN SOẠN

